

**FREDERIC S.MISHKIN**

**TIỀN TỆ,  
NGÂN HÀNG &  
THỊ TRƯỜNG  
TÀI CHÍNH**





FREDERIC S. MISHKIN



**TIỀN TỆ, NGÂN HÀNG  
VÀ  
THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH**



**NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT**

**Hà Nội - 2001**





## **Lời giới thiệu**

Tiền tệ có từ xa xưa, nhưng đến nay khi nhân loại sắp bước sang thiên niên kỷ thứ ba, nó vẫn chưa bơi đi tính huyền bí vốn có. Cùng với đồng tiền, người ta đã làm nên nhiều công chuyện lớn, đặc biệt là trong các cuộc cách mạng kỹ thuật của nhân loại. Đồng thời cùng với đồng tiền, người ta cũng có thể làm nên nhiều chuyện xấu xa. Dĩ nhiên, không một học giả, không một nhà truyền bá kiến thức chân chính nào lại đi bày cho quảng đại dân chúng sử dụng đồng tiền vào mục đích kềm nhân văn. Vậy là họ chỉ dùng nỗ lực của mình vào việc giúp cho người chưa biết hoặc đang biết dở dang phải biết tạo ra và sử dụng đồng tiền như một loại công nghệ bậc cao nhân danh những gì tốt đẹp nhất, tinh túy nhất của nền kinh tế thị trường. Thuộc số này, cả thế kỷ này, đi từ thấp đến cao, trên thế giới đã tạo ra một kho sách đồ sộ, nhưng với nước ta thì quả thật đang là chuyện hiếm hoi.

Vài năm lại đây, cùng với công cuộc đổi mới, một loạt sách về kinh tế thị trường lần lượt được dịch và giới thiệu ở nước ta. Tuy nhiên, lần này, khi được đọc cuốn **"Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính"** của Frederic S. Mishkin – Trường Đại học Columbia (Mỹ) xuất bản năm 1992 (in lần thứ 3), thì quả thật có sức hấp dẫn đặc biệt. Bởi lẽ : Nó là tài liệu đầu tiên được dịch ra, trang bị những tri thức hiện đại nhất, có hệ thống nhất về công nghệ ngân hàng nói riêng và thị trường tài chính nói chung, đáp ứng cho mọi khát vọng của những ai đang thật sự dẫn thân trên con đường đổi mới.

– Trước hết, đối với các thầy giáo về kinh tế, nó là cuốn sách giáo khoa, một thứ "bảo bối" không thể thiếu được, làm tài liệu chuẩn cho việc trang bị tri thức chuyên ngành **ngân hàng, tài chính**. Theo chỗ tôi được biết, sách giáo khoa này không chỉ dùng trong Trường Đại học Columbia (Mỹ) mà còn dùng cho nhiều trường đại học ở nhiều nước trên thế giới, đặc biệt là ở Australia và các nước khác trong khu vực châu Á Thái Bình Dương.

– Đối với sinh viên các trường kinh tế, đặc biệt là sinh viên chuyên ngành **ngân hàng – tài chính**, nó không chỉ dùng lại trong khuôn viên cuốn sách giáo



khóa, mà còn là bộ cẩm nang gối đầu giường dẫn dụ cho tác nghiệp, hành nghề trên thị trường tài chính – tiền tệ sau khi tốt nghiệp.

– Đối với các doanh nhân, các nhà quản trị, nó là tài liệu bổ trợ giúp xử lý các tình huống tài chính trong kinh doanh được thông đồng bên giọt.

– Đối với các nhà kinh tế, các nhà quản lý và vạch chính sách, nó là tài liệu cung cấp nhiều tri thức không chỉ là lý thuyết mà còn là thực tiễn, giúp cho việc lựa chọn các phương án tối ưu về vạch và chỉ đạo chính sách tài chính – tiền tệ trong hoàn cảnh tiến lên hội nhập với khu vực và quốc tế.

Đương nhiên, tôi cũng muốn lưu ý người đọc ba điều về cuốn sách này :

**Thứ nhất :** Nó là một cuốn sách giáo khoa chính thống ở Mỹ, nơi có công nghệ tài chính và ngân hàng tiên tiến ở tầm cỡ những nước đứng đầu thế giới. Song, tài liệu này không chỉ giới thiệu đơn phương thực tiễn kinh tế tiền tệ của Mỹ. Do vậy đòi hỏi người đọc cần phải lưu tâm đến nhiều phần phụ lục của các chương, trong đó được trình bày và phân tích đa dạng về các mặt lý thuyết và thực tiễn của cục diện tài chính tiền tệ nhiều nước, nhiều khu vực và cả toàn cầu.

**Hai là :** Cuốn sách mang tính chất giáo khoa, cung cấp một khối lượng tri thức khá đồ sộ. Song người đọc trong giai đoạn đầu cần lưu ý đến các phần trọng tâm đã được gọi ý ở đầu mỗi chương và tóm tắt ở cuối mỗi chương. Đặc biệt, một phần lớn nội dung cuốn sách trang bị về công nghệ ngân hàng – tài chính nên các bài tập cũng được dẫn giải khá chu đáo, mong rằng người đọc hãy xem việc giải bài tập như là những trọng tâm trong quá trình nghiên cứu của mình.

**Ba là :** Chúng ta đang từ một nền kinh tế điều khiển chuyển sang kinh tế thị trường theo định hướng XHCN. Ở bước đầu phôi thai này, nhiều ngôn từ của nền kinh tế tiền tệ chưa được du nhập vào Việt Nam cả về thực tiễn cũng như lý thuyết. Do vậy, mặc dù đã có sự cố gắng đẩy "lao tâm khổ trí" của những người dịch, một số ngôn từ vẫn chưa được Việt hóa một cách trọn nghĩa ; các dịch giả buộc lòng phải chưa thêm bằng tiếng Anh theo nguyên bản và có bảng tra cứu những thuật ngữ chủ chốt Anh – Việt ở cuối sách làm căn cứ. Tin chắc rằng các độc giả sẽ tư duy và sẵn lòng góp ý cho Nhà xuất bản nhằm tu chỉnh cho lần tái bản tương lai.

Với lương tâm của một nhà giáo, với tấm lòng cầu thị sự tiến bộ và tri thức tân tiến, tôi xin trân trọng giới thiệu cuốn sách này cùng độc giả.

Hà Nội 10/1993

Giáo sư CAO CỤ BỘI



## Mục lục

|                                                                                           | Trang |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|-------|
| Lời giới thiệu                                                                            | 3     |
| Lời tựa                                                                                   | 15    |
| <b>PHẦN I – MỞ ĐẦU</b>                                                                    | 25    |
| <b>Chương 1. Vì sao nghiên cứu tiền tệ, hoạt động ngân hàng và thị trường tài chính ?</b> | 26    |
| Lời dẫn                                                                                   | 26    |
| Vì sao nghiên cứu tiền tệ ?                                                               | 27    |
| Vì sao nghiên cứu hoạt động ngân hàng ?                                                   | 33    |
| Vì sao nghiên cứu thị trường tài chính ?                                                  | 35    |
| Nhận xét kết luận                                                                         | 39    |
| Tóm tắt                                                                                   | 40    |
| Câu hỏi và bài tập                                                                        | 40    |
| <i>Phụ lục Chương 1 Định nghĩa tổng sản phẩm, tổng thu nhập và mức giá tổng hợp</i>       | 41    |
| <b>Chương 2. Tiền là gì ?</b>                                                             | 45    |
| Lời dẫn                                                                                   | 45    |
| Nghĩa của tiền                                                                            | 45    |
| Các chức năng của tiền                                                                    | 47    |
| Sự tiến triển của hệ thống thanh toán                                                     | 51    |
| Đo lường tiền                                                                             | 56    |
| Số liệu tiền đáng tin cậy như thế nào ?                                                   | 62    |
| Tóm tắt                                                                                   | 64    |
| Câu hỏi và bài tập                                                                        | 65    |

|                                                                                                         |         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>Chương 3. Tổng quan về hệ thống tài chính</b>                                                        | 67      |
| Lời dẫn                                                                                                 | 67      |
| Chức năng của thị trường tài chính                                                                      | 68      |
| Cấu trúc của thị trường tài chính                                                                       | 70      |
| Chức năng của những trung gian tài chính                                                                | 74      |
| Những trung gian tài chính                                                                              | 77      |
| Các công cụ của thị trường tài chính                                                                    | 83      |
| Việc điều hành hệ thống tài chính                                                                       | 89      |
| Quốc tế hóa các thị trường tài chính                                                                    | 96      |
| Tóm tắt                                                                                                 | 98      |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                      | 99      |
| <br><b>PHẦN II - NHỮNG CƠ SỞ CỦA LÃI SUẤT</b>                                                           | <br>101 |
| <b>Chương 4. Tìm hiểu lãi suất</b>                                                                      | 102     |
| Lời dẫn                                                                                                 | 102     |
| Đo các lãi suất                                                                                         | 103     |
| Các phép đo lãi suất khác                                                                               | 115     |
| Sự phân biệt giữa lãi suất và lợi tức                                                                   | 123     |
| Sự phân biệt giữa lãi suất thật và lãi suất danh nghĩa                                                  | 128     |
| Tóm tắt                                                                                                 | 131     |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                      | 132     |
| <b>Chương 5. Một phương pháp đơn giản cho việc chọn chứng khoán đầu tư: lý thuyết lượng cầu tài sản</b> | 134     |
| Lời dẫn                                                                                                 | 134     |
| Những yếu tố quyết định lượng cầu tài sản                                                               | 135     |
| Lý thuyết lượng cầu tài sản                                                                             | 139     |
| Những lợi ích của việc đa dạng hóa                                                                      | 139     |
| Tóm tắt                                                                                                 | 143     |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                      | 143     |
| <b>Chương 6. Hình thái diễn biến của lãi suất</b>                                                       | 145     |
| Lời dẫn                                                                                                 | 145     |
| Khuôn mẫu tiền vay : Lượng cung và cầu trong thị trường trái khoán                                      | 145     |
| Những thay đổi trong lãi suất cân bằng                                                                  | 152     |
| Khuôn mẫu ưa thích tiền mặt : Lượng cung và cầu trên thị trường tiền tệ                                 | 160     |



|                                                                                                          |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Những thay đổi trong lãi suất cân bằng                                                                   | 163 |
| Ứng dụng tiền và lãi suất                                                                                | 166 |
| Tóm tắt                                                                                                  | 173 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                       | 173 |
| <b>Chương 7. Cấu trúc rủi ro và cấu trúc hạn kỳ của lãi suất</b>                                         | 175 |
| Lời dẫn                                                                                                  | 175 |
| Cấu trúc rủi ro của lãi suất                                                                             | 176 |
| Cấu trúc kỳ hạn của lãi suất                                                                             | 185 |
| Ứng dụng : Những đường lãi suất hoàn vốn đáng lưu ý 1980 - 1991                                          | 196 |
| Tóm tắt                                                                                                  | 198 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                       | 198 |
| <b>PHẦN III - CÁC TỔ CHỨC TÀI CHÍNH</b>                                                                  | 201 |
| <b>Chương 8. Phân tích kinh tế về cấu trúc tài chính</b>                                                 | 202 |
| Lời dẫn                                                                                                  | 202 |
| Những vấn đề cơ bản về cấu trúc tài chính                                                                | 202 |
| Các chi phí giao dịch ảnh hưởng đến cấu trúc tài chính như thế nào                                       | 207 |
| Thông tin không cân xứng : Chọn lựa đối nghịch và rủi ro đạo đức                                         | 210 |
| Lựa chọn đối nghịch (vấn đề những quả chanh) ảnh hưởng đến cấu trúc tài chính như thế nào ?              | 212 |
| Rủi ro đạo đức tác động đến việc chọn lựa giữa các hợp đồng nợ và các hợp đồng vốn cổ phần như thế nào ? | 220 |
| Rủi ro đạo đức ảnh hưởng đến cấu trúc tài chính trong thị trường nợ như thế nào ?                        | 224 |
| Ứng dụng : Những khủng hoảng tài chính và hoạt động kinh tế tổng hợp                                     | 229 |
| Tóm tắt                                                                                                  | 235 |
| Câu hỏi ôn tập                                                                                           | 236 |
| <i>Phụ lục cho Chương 8. Cấu trúc lại công ty : Một phân tích kinh tế.</i>                               | 237 |
| <b>Chương 9. Ngân hàng và quản lý ngân hàng</b>                                                          | 254 |
| Lời dẫn                                                                                                  | 254 |
| Bản quyết toán tài sản của ngân hàng                                                                     | 255 |
| Hoạt động cơ bản của một ngân hàng                                                                       | 261 |



|                                                                                                                            |     |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Những nguyên lý chung của việc quản lý tài sản có và tài sản nợ của ngân hàng                                              | 265 |
| Những nguyên tắc quản lý tiền cho vay                                                                                      | 274 |
| Quản lý rủi ro lãi suất                                                                                                    | 283 |
| Những hoạt động ngoài bản quyết toán tài sản                                                                               | 288 |
| Tóm tắt                                                                                                                    | 290 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                                         | 292 |
| <b>Chương 10. Công nghiệp ngân hàng</b>                                                                                    | 294 |
| Lời dẫn                                                                                                                    | 294 |
| Sự phát triển của hệ thống ngân hàng kép                                                                                   | 295 |
| Đặc quyền và kiểm tra                                                                                                      | 297 |
| Bảo hiểm tiền gửi Liên bang và FDIC                                                                                        | 298 |
| Những hạn chế đối với các tài sản có và những đòi hỏi về vốn ngân hàng                                                     | 301 |
| Cấu trúc của công nghiệp ngân hàng thương mại                                                                              | 304 |
| Công nghiệp tiết kiệm : Sự điều hành và cấu trúc                                                                           | 309 |
| Ngân hàng quốc tế                                                                                                          | 311 |
| Tóm tắt                                                                                                                    | 317 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                                         | 318 |
| <b>Chương 11. Cuộc khủng hoảng trong điều hành hoạt động ngân hàng</b>                                                     | 320 |
| Lời dẫn                                                                                                                    | 320 |
| Bảo hiểm tiền gửi liên bang, chọn lựa đối nghịch và rủi ro đạo đức                                                         | 321 |
| Vì sao cuộc khủng hoảng trong ngân hàng đã xảy ra trong những năm 1980 ?                                                   | 326 |
| Bảo lãnh công nghiệp tiết kiệm và cho vay : Đạo luật 1989 về cường chế thi hành, khôi phục và cải tổ các tổ chức tài chính | 330 |
| Kinh tế chính trị của cuộc khủng hoảng tiết kiệm và cho vay                                                                | 333 |
| Hệ thống điều hành các hoạt động ngân hàng phải được cải tổ như thế nào ?                                                  | 338 |
| Ứng dụng : Đánh giá chương trình của kho bạc cho việc cải tổ hệ thống ngân hàng                                            | 344 |
| Tóm tắt                                                                                                                    | 349 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                                         | 349 |
| <b>Chương 12. Các tổ chức tài chính phi ngân hàng</b>                                                                      | 351 |
| Lời dẫn                                                                                                                    | 351 |



|                                                                   |     |
|-------------------------------------------------------------------|-----|
| Các công ty bảo hiểm                                              | 351 |
| Các quỹ trợ cấp                                                   | 359 |
| Các công ty tài chính                                             | 363 |
| Các quỹ tương trợ                                                 | 365 |
| Sự trung gian tài chính của chính phủ                             | 367 |
| Các tổ chức ở những thị trường chứng khoán                        | 369 |
| Sự tách biệt ngân hàng thương mại và công nghiệp chứng khoán      | 376 |
| Tóm tắt                                                           | 381 |
| Câu hỏi và bài tập                                                | 382 |
| <b>Chương 13. Sự đổi mới tài chính</b>                            | 384 |
| Lời dẫn                                                           | 384 |
| Phân tích kinh tế về sự đổi mới                                   | 385 |
| Sự đổi mới tài chính : Các điều kiện thị trường thay đổi          | 386 |
| Sự đổi mới tài chính : Các tiến bộ kỹ thuật                       | 392 |
| Sự đổi mới tài chính : Sự né tránh các quy định hiện có           | 398 |
| Sự đổi mới tài chính : Sự đáp ứng của bên điều hành               | 403 |
| Ứng dụng : sự tiến triển trong tương lai của hệ thống tài chính   | 408 |
| Tóm tắt                                                           | 410 |
| Câu hỏi và bài tập                                                | 411 |
| <b>PHẦN IV - QUÁ TRÌNH CUNG ỨNG TIỀN TỆ</b>                       | 413 |
| <b>Chương 14. Việc tạo ra bội số tiền gửi :</b>                   |     |
| Mở đầu quá trình cung ứng tiền tệ                                 | 414 |
| Lời dẫn                                                           | 414 |
| Bốn tác nhân trong quá trình cung ứng tiền tệ                     | 415 |
| Tổng quan về hệ thống Dự trữ Liên bang                            | 415 |
| Tạo ra bội số tiền gửi : Một mô hình đơn                          | 419 |
| Phê phán mô hình đơn                                              | 430 |
| Tóm tắt                                                           | 431 |
| Câu hỏi và bài tập                                                | 431 |
| <b>Chương 15. Những yếu tố quyết định của lượng tiền cung ứng</b> | 433 |
| Lời dẫn                                                           | 433 |
| Việc kiểm soát cơ sở tiền tệ                                      | 434 |
| Mô hình lượng tiền cung ứng và số nhân tiền                       | 442 |
| Ứng dụng : Việc giải thích các biến đổi của lượng tiền            |     |



|                                                                                                                     |     |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| cung ứng 1980-1990                                                                                                  | 451 |
| Tóm tắt                                                                                                             | 455 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                                  | 455 |
| Phụ lục cho Chương 15. Số nhân tiền đối với $M_2$                                                                   | 457 |
| <b>Chương 16. Giải thích thái độ cư xử của người gửi tiền và của ngân hàng : Mô hình lượng tiền cung ứng đầy đủ</b> | 460 |
| Lời dẫn                                                                                                             | 460 |
| Hình thái diễn biến của tỷ lệ tiền mặt - tiền gửi có thể phát séc                                                   | 461 |
| Ứng dụng : Giải thích diễn biến lịch sử (C/D)                                                                       | 467 |
| Ứng dụng : Dự báo tương lai của (C/D)                                                                               | 470 |
| Giải thích thái độ cư xử của ngân hàng                                                                              | 471 |
| Mô hình lượng tiền cung ứng đầy đủ                                                                                  | 475 |
| Phân tích kỹ một vụ hoảng loạn ngân hàng                                                                            | 480 |
| Ứng dụng : Những vụ hoảng loạn ngân hàng trong thời kỳ Đại suy thoái 1930-1933                                      | 486 |
| Tóm tắt                                                                                                             | 489 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                                  | 490 |
| <b>PHẦN V - HỆ THỐNG DỰ TRỮ LIÊN BANG VÀ CHỈ ĐẠO CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ</b>                                             | 491 |
| <b>Chương 17. Cấu trúc hệ thống Dự trữ Liên bang</b>                                                                | 492 |
| Lời dẫn                                                                                                             | 493 |
| Nguồn gốc của hệ thống Dự trữ Liên bang                                                                             | 492 |
| Cấu trúc chính thức của hệ thống Dự trữ Liên bang                                                                   | 494 |
| Cấu trúc không chính thức của hệ thống Dự trữ Liên bang                                                             | 500 |
| Cái gì thúc đẩy hoạt động của Fed                                                                                   | 503 |
| Nên chăng để cho Fed được độc lập                                                                                   | 508 |
| Tóm tắt                                                                                                             | 512 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                                  | 513 |
| <b>Chương 18. Sự thấu hiểu về những chuyển động trong cơ sở tiền tệ</b>                                             | 514 |
| Lời dẫn                                                                                                             | 514 |
| Bảng tổng kết tài sản của Fed và cơ sở tiền tệ                                                                      | 514 |
| Các nhân tố tác động đến cơ sở tiền tệ                                                                              | 519 |



|                                                                     |     |
|---------------------------------------------------------------------|-----|
| Thiếu hụt ngân sách và cơ sở tiền tệ                                | 526 |
| Thiếu hụt ngân sách có ảnh hưởng đến cơ sở tiền tệ không ?          | 532 |
| Tóm tắt                                                             | 534 |
| Câu hỏi và bài tập                                                  | 534 |
| <b>Chương 19. Công cụ của chính sách tiền tệ</b>                    | 536 |
| Lời dẫn                                                             | 536 |
| Nghiệp vụ thị trường tự do                                          | 536 |
| Chính sách chiết khấu                                               | 540 |
| Dự trữ bắt buộc                                                     | 549 |
| Tóm tắt                                                             | 552 |
| Câu hỏi và bài tập                                                  | 553 |
| <b>Chương 20. Chỉ đạo chính sách tiền tệ : Chỉ tiêu và mục tiêu</b> | 554 |
| Lời dẫn                                                             | 554 |
| Mục tiêu của chính sách tiền tệ                                     | 554 |
| Chiến lược Fed : Sử dụng các chỉ tiêu tiền tệ                       | 558 |
| Lựa chọn các chỉ tiêu                                               | 562 |
| Các phương pháp chính sách của Fed : Bối cảnh lịch sử               | 566 |
| Fed có thể kiểm soát cung ứng tiền tệ tốt như thế nào ?             | 579 |
| Tóm tắt                                                             | 580 |
| Câu hỏi và bài tập                                                  | 581 |
| <b>PHẦN VI – TÀI CHÍNH QUỐC TẾ</b>                                  | 583 |
| <b>Chương 21. Thị trường ngoại hối</b>                              | 584 |
| Lời dẫn                                                             | 584 |
| Thị trường ngoại hối                                                | 585 |
| Tỷ giá dài hạn                                                      |     |
| Xác định tỷ giá trong thời gian ngắn                                | 593 |
| Giải thích những thay đổi trong tỷ giá                              | 600 |
| Ứng dụng : Tại sao tỷ giá lại dễ biến động như vậy ?                | 608 |
| Ứng dụng : Đôla và lãi suất 1973-1990                               | 609 |
| Sự can thiệp vào thị trường ngoại hối                               | 612 |
| Tóm tắt                                                             | 618 |
| Câu hỏi và bài tập                                                  | 619 |



|                                                                                     |     |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| <b>Chương 22. Hệ thống tài chính quốc tế và chính sách tiền tệ</b>                  | 620 |
| Lời dẫn                                                                             | 620 |
| Cán cân thanh toán                                                                  | 620 |
| Sự tiến triển của hệ thống tài chính quốc tế                                        | 626 |
| Ứng dụng : Hai cuộc khủng hoảng tài chính quốc tế :                                 |     |
| Phá giá của Anh năm 1967 và sự sụp đổ của                                           |     |
| Hệ thống Bretton Woods năm 1971                                                     | 632 |
| Mối quan tâm quốc tế và chính sách tiền tệ                                          | 637 |
| Liệu thế giới có quay trở lại chế độ bản vị vàng hay không ?                        | 639 |
| Tóm tắt                                                                             | 641 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                  | 641 |
| <br><b>PHẦN VII – LÝ THUYẾT TIỀN TỆ</b>                                             | 643 |
| <br><b>Chương 23. Cầu về tiền tệ</b>                                                | 644 |
| Lời dẫn                                                                             | 644 |
| Học thuyết số lượng tiền tệ                                                         | 645 |
| Cách tiếp cận của Cambridge về cầu tiền tệ                                          | 648 |
| Tốc độ có phải là một hằng số hay không ?                                           | 650 |
| Lý thuyết của Keynes về sự ưa thích tiền mặt                                        | 653 |
| Những phát triển thêm vào cách tiếp cận của Keynes                                  | 659 |
| Học thuyết số lượng tiền tệ hiện đại của Friedman                                   | 666 |
| Tóm tắt                                                                             | 671 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                  | 672 |
| Phụ lục cho Chương 23. Chứng cứ thực nghiệm về cầu tiền tệ                          | 673 |
| <br><b>Chương 24. Khuôn mẫu học thuyết Keynes và mô hình ISLM</b>                   | 679 |
| Lời dẫn                                                                             | 679 |
| Việc xác định tổng sản phẩm                                                         | 680 |
| Ứng dụng : Sự sụp đổ của chỉ tiêu đầu tư và cuộc Đại suy thoái                      | 691 |
| Mô hình ISLM                                                                        | 698 |
| Cách tiếp cận ISLM đến tổng sản phẩm lai suất                                       | 706 |
| Tóm tắt                                                                             | 708 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                  | 708 |
| <br><b>Chương 25. Chính sách tiền tệ và chính sách tài chính trong mô hình ISLM</b> | 710 |
| Lời dẫn                                                                             | 710 |
| Các nhân tố làm di chuyển đường IS                                                  | 711 |



|                                                                                                           |     |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Những nhân tố làm di chuyển đường LM                                                                      | 714 |
| Những thay đổi trong mức thăng bằng của lãi suất và tổng sản phẩm                                         | 716 |
| Ứng dụng : Tiến hành cuộc chiến tranh Việt Nam và việc tăng lãi suất 1965-1966                            | 719 |
| Tính hiệu quả của chính sách tiền tệ đối lại với chính sách tài chính                                     | 720 |
| Ứng dụng : Chỉ tiêu hóa cung tiền tệ đối lại chỉ tiêu hóa lãi suất                                        | 723 |
| Mô hình <i>ISLM</i> và đường tổng cầu                                                                     | 726 |
| Tóm tắt                                                                                                   | 731 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                        | 732 |
| <b>Chương 26. Phân tích tổng cầu và tổng cung</b>                                                         | 733 |
| Lời dẫn                                                                                                   | 733 |
| Tổng cầu                                                                                                  | 734 |
| Tổng cung                                                                                                 | 740 |
| Thăng bằng trong tổng cung và việc phân tích cầu                                                          | 742 |
| Ứng dụng : Giải thích các giai đoạn của chu kỳ kinh doanh đã qua                                          | 754 |
| Ứng dụng : Dự đoán hoạt động kinh tế trong tương lai                                                      | 757 |
| Tóm tắt                                                                                                   | 758 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                        | 759 |
| <i>Phụ lục Chương 26 – Tổng cung và đường Phillips :</i>                                                  |     |
| <i>Bối cảnh lịch sử</i>                                                                                   | 760 |
| <b>Chương 27. Tiền tệ và hoạt động kinh tế : Chứng cứ thực nghiệm</b>                                     | 765 |
| Lời dẫn                                                                                                   | 765 |
| Hai loại chứng cứ thực nghiệm                                                                             | 766 |
| Chứng cứ của Keynes trước đây về tầm quan trọng của tiền tệ                                               | 772 |
| Chứng cứ của các nhà tiền tệ trước đây về tầm quan trọng của tiền tệ                                      | 776 |
| Chứng cứ phức tạp hơn của các nhà tiền tệ : Mô hình St. Louis                                             | 784 |
| Tìm kiếm một cơ chế truyền động tài chính mới : Mô hình <i>MPS</i>                                        | 786 |
| Nhìn chung cuộc tranh luận giữa trường phái Keynes và trường phái tiền tệ về tiền tệ và hoạt động kinh tế | 793 |
| Tóm tắt                                                                                                   | 797 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                                        | 798 |
| <b>Chương 28. Tiền tệ và lạm phát</b>                                                                     | 800 |
| Lời dẫn                                                                                                   | 800 |
| Tiền tệ và lạm phát : Một chứng cứ                                                                        | 801 |
| Định nghĩa của lạm phát                                                                                   | 804 |



|                                                                                          |     |
|------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Những quan điểm về lạm phát                                                              | 805 |
| Tại sao xảy ra chính sách tiền tệ lạm phát                                               | 810 |
| Ứng dụng : Giải thích lạm phát ở Mỹ tăng : 1960-1980                                     | 818 |
| Cuộc tranh luận về chính sách giữa những người<br>năng động với người không năng động    | 821 |
| Ứng dụng : *Tầm quan trọng của lòng tin đối với việc<br>Volcker chống lạm phát thắng lợi | 828 |
| Tóm tắt                                                                                  | 829 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                       | 829 |
| <b>Chương 29. Lý thuyết về dự tính hợp lý và thị trường vốn hữu hiệu</b>                 | 831 |
| Lời dẫn                                                                                  | 831 |
| Vai trò của dự tính trong hoạt động kinh tế                                              | 832 |
| Lý thuyết dự tính hợp lý                                                                 | 836 |
| Lý thuyết thị trường hữu hiệu : Dự tính hợp lý<br>trên thị trường tài chính              | 840 |
| Ứng dụng : Một hướng dẫn thực tiễn để đầu tư và<br>thị trường chứng khoán                | 843 |
| Chứng cứ về dự tính hợp lý trên những thị trường khác                                    | 852 |
| Tóm tắt                                                                                  | 854 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                       | 854 |
| <b>Chương 30. Dự tính hợp lý : Những hàm ý đối với chính sách</b>                        | 856 |
| Lời dẫn                                                                                  | 856 |
| Việc phê phán của Lucas về đánh giá chính sách                                           | 857 |
| Mô hình kinh tế vi mô tân cổ điển                                                        | 860 |
| Mô hình dự tính hợp lý không cổ điển                                                     | 866 |
| Một sự so sánh hai mô hình dự tính hợp lý với mô hình truyền thống                       | 869 |
| Ứng dụng : Tín nhiệm và thâm hụt ngân sách của Reagan                                    | 880 |
| Ảnh hưởng của cuộc cách mạng dự tính hợp lý                                              | 881 |
| Tóm tắt                                                                                  | 883 |
| Câu hỏi và bài tập                                                                       | 884 |
| Phụ lục toán cho Chương 5                                                                | 886 |
| Phụ lục toán cho Chương 23                                                               | 896 |
| Phụ lục toán cho Chương 25                                                               | 902 |
| Bảng Thuật ngữ Anh - Việt                                                                | 906 |
| Trả lời một số câu hỏi và bài tập chọn lựa                                               | 924 |